

Số: 121/KH-MNVN

Vĩnh Ninh, ngày 16 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH
CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG CHĂM SÓC NUÔI DƯỠNG
NĂM HỌC 2024 -2025

Căn cứ Quyết định số 4354/QĐ-UBND ngày 20/8/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Công văn số 3015/SGDDĐT-GDMN ngày 30/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2024-2025; Căn cứ Công văn số 3019/SGDDĐT-GDMN ngày 30/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn cấp học mầm non năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 922/PGDDĐT-GDMN ngày 30/8/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thanh Trì về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2024-2025; Hướng dẫn số 923/ PGDDĐT-GDMN ngày 30/8/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thanh Trì về việc hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn cấp học mầm non năm học 2024-2025;

Thực hiện kế hoạch số 108/KH-MNVN ngày 15/10/2024 của Trường mầm non Vĩnh Ninh về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025;

Thực hiện kế hoạch số 119/KH-MNVN ngày 16/10/2024 của Trường mầm non xã Vĩnh Ninh về việc chỉ đạo công tác chuyên môn trường mầm non Vĩnh Ninh năm học 2024-2025;

Căn cứ vào tình hình thực tế trong việc thực hiện công tác chăm sóc nuôi dưỡng của nhà trường và nhiệm vụ được phân công, nhằm tiếp tục nâng cao công tác quản lý chỉ đạo trong hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng của nhà trường, bản thân xây dựng kế hoạch cá nhân về công tác chăm sóc nuôi dưỡng năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

- Trường có 2 điểm trường: Khu trung tâm ở cụm 11, thôn Vĩnh Ninh và 1 điểm trường ở cụm 13 thôn Vĩnh Ninh (đang đóng cửa chờ cải tạo sửa chữa)

- Toàn trường có 16 lớp: Trong đó có 5 lớp lớn, 4 lớp nhỡ, 3 lớp bé, 4 lớp nhà trẻ 24-36 tháng tuổi và 1 lớp nhà trẻ 18-24 tháng tuổi.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn trường có 56 đồng chí. Cụ thể:

Thành phần	TS	Viên chức		Hợp đồng		Đảng viên		Trình độ			
								Đạt chuẩn		Trên chuẩn	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
BGH	02	02	100	0	0	02	100	0	0	02	100
Giáo viên	38	38	100	0	0	37	97.4	02	5.3	35	92.1
NVND	09	0	0	09	100	6	66.7	05	55.6	04	44.4
KT, VT, YT	02	01	50	01	50	01	50	01	50	01	50
Bảo vệ	05	0	0	05	100	01	20	05	100	0	0
Tổng số	56	41	73	15	27	47	83.9	08	14.3	42	75

(01 giáo viên có trình độ TCSP đang theo học ĐHSMPN; 05 bảo vệ có trình độ chuẩn quy định 12/12)

- Tổng số trẻ ra lớp là: 443 cháu. Trong đó:

TT	Khối lớp	Trẻ SN	Số lớp	Tổng số trẻ
1	Mẫu giáo Lớn 5T	2019	5	151
2	Mẫu giáo Nhỡ 4T	2020	4	106
3	Mẫu giáo Bé 3T	2021	3	95
4	Nhà trẻ (24-36th)	2022	3	78
5	Nhà trẻ (18-24th)	2023	1	13
	Tổng		16	443

+ HS Mẫu giáo: 352 cháu

+ HS Nhà trẻ: 91 cháu

1. Thuận lợi:

- Trường có 2 khu bếp: Bếp cụm 11 và Bếp cụm 13 thôn Vĩnh Ninh.

- Khu bếp cụm 11 khu trung tâm được xây dựng khang trang, sắp xếp theo hệ thống bếp 1 chiều, đảm bảo VSATTP, hệ thống sử dụng bằng điện rất an toàn và hiện đại với đầy đủ các trang thiết bị phục vụ công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.

- Các lớp, các bếp được trang bị đầy đủ các trang thiết bị các điều kiện phục vụ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ. Nhân viên nuôi dưỡng được trang bị bảo hộ lao động đầy đủ.

- Có 09 đồng chí nhân viên nuôi dưỡng, số trẻ ăn bán trú 443/443 trẻ, đủ số cô nuôi theo định biên.

- 100% cô nuôi có bằng kỹ thuật nấu ăn, trong đó:

+ 04 đồng chí có bằng CĐ nấu ăn

+ 05 đồng chí có bằng trung cấp nấu ăn.

2. Khó khăn:

- Phụ huynh nhà trường đa số làm nghề buôn bán, không có nhiều thời gian đưa đón con, đa số nhờ ông bà già đưa đón cháu đi học nên công tác tuyên truyền về chế độ dinh dưỡng cũng như chăm sóc sức khỏe và vệ sinh, phòng chống dịch bệnh cho trẻ còn gặp nhiều khó khăn.

II. NHIỆM VỤ ĐƯỢC PHÂN CÔNG

- Phụ trách công tác chăm sóc nuôi dưỡng trong nhà trường. Tổ chức họp chuyên môn tổ nuôi dưỡng.

- Phụ trách công tác y tế học đường, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh, VSATTP; CSVC, cây xanh, vật nuôi.

- Phụ trách công tác phổ cập, công tác ứng dụng CNTT, công tác thể dục thể thao trong trường.

- Phụ trách ngày hội ngày lễ, các phong trào văn nghệ trong nhà trường.

- Quản lý 03 nhóm lớp tự thực trên địa bàn phụ trách.

- Làm tốt công tác thông tin báo cáo các mảng phụ trách.

- Thực hiện các công việc đột xuất do Hiệu trưởng phân công.

- Cùng BGH nhà trường, tổ chức thi và bồi dưỡng giáo viên tham dự thi các cấp đạt kết quả tốt.

- Quản lý điểm lẻ cụm 13 Vĩnh Ninh.

III. THỰC HIỆN CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN VỀ CHĂM SÓC NUÔI DƯỠNG TRẺ

1. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; Phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

a. Thực trạng:

- Nhà trường đảm bảo đầy đủ các điều kiện về an toàn cho trẻ như: Có cổng, hàng rào bao quanh trường, có camera an ninh, có đầy đủ hệ thống trang thiết bị vật tư y tế, các đồ dùng trang thiết bị phòng chống dịch trong nhà trường, có hệ thống PCCC và phương án PCCC theo quy định, CB-GV-NV được tập huấn kiến thức kỹ năng phòng cháy chữa cháy. Không xảy ra TNTT, bạo lực học đường, không có trẻ mắc dịch bệnh và đề nguy cơ dịch bệnh bùng phát tại trường.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất tốt, phong cách đẹp, có kỹ năng sư phạm tốt, thực hiện tốt bộ qui tắc ứng xử trong nhà trường. Làm tốt công tác tuyên truyền với phụ huynh học sinh về phòng chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

b. Chỉ tiêu:

- 100% trẻ được chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trong môi trường đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần, không xảy ra tai nạn thương tích, ngộ độc

thực phẩm, bạo lực học đường, xâm hại trẻ trong nhà trường; 100% trẻ được ứng xử công bằng trong giáo dục. Phần đầu Nhà trường đạt chứng nhận **“Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích”** năm học 2024-2025.

- 100% CB, GV, NV không vi phạm đạo đức nhà giáo, không xâm phạm thân thể tinh thần, bạo hành trẻ.

- Thực hiện nghiêm túc và kiểm soát tốt việc đón, trả trẻ;

- Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh. Phần đầu công tác y tế học đường xếp loại tốt; Công tác truyền thông về y tế xếp loại tốt.

- 100% giáo viên, nhân viên được tập huấn về công tác phòng cháy chữa cháy.

- Không để xảy ra cháy nổ trong trường học; 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được tập huấn về công tác phòng cháy chữa cháy, biết giáo dục cho trẻ có kiến thức, kỹ năng đảm bảo an toàn trong các tình huống cần thiết.

c. Giải pháp thực hiện:

- Quán triệt và nghiêm túc thực hiện các văn bản quy định về công tác phòng chống bạo hành trẻ em, bảo đảm an toàn trường học; triển khai thực hiện quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN như: Nghị định số 80/2017/NĐ-CP quy định về môi trường an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; Công văn số 1773/BGDĐT-GDCTCTHSSV ngày 16/4/2024 về việc tăng cường bảo đảm công tác an toàn trường học; Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN. Công văn số 423/BGDĐT-GDMN ngày 07/02/2023 về việc phối hợp chỉ đạo công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ em tại cơ sở GDMN; Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục; Điều 7 Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN.

- + Ban giám hiệu chỉ đạo phân công tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo độ tuổi được qui định trong Chương trình GDMN và các qui định của ngành, nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ cả về thể chất và tinh thần trong thời gian trẻ đi học tại cơ sở GDMN. Nghiêm cấm mọi hành vi, vi phạm danh dự, nhân phẩm, xâm phạm thân thể trẻ em. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chuyên đề “**Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ trong các cơ sở GDMN**”.

+ Xây dựng kế hoạch đảm bảo an toàn, an ninh trường học, phòng tránh tai nạn thương tích trong nhà trường, tổ chức tập huấn cho 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên về kiến thức và thực hành phòng tránh TNTT, kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu, phòng tránh bạo hành, xâm hại... đối với trẻ. Giáo dục cho trẻ kỹ năng tự bảo vệ trong các tình huống. Phối hợp, hướng dẫn cha mẹ trẻ nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ.

+ Thường xuyên rà soát, đảm bảo sử dụng an toàn các phương tiện phục vụ hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ trong cơ sở GDMN; rà soát thiết bị đồ chơi ngoài trời, cây xanh, hệ thống điện, quạt trần, lan can hành lang, tường rào, cột chống sét... đồ chơi, đồ dùng trong lớp học, các yếu tố nguy cơ mất an toàn cho trẻ để sửa chữa, thay thế kịp thời.

+ Thực hiện nghiêm túc các Quy định về phòng cháy, chữa cháy trong nhà trường, thường xuyên kiểm tra các thiết bị chữa cháy; hồ sơ phòng cháy chữa cháy được thiết lập và lưu trữ theo quy định.

- Tuyên truyền, vận động CBGVNV thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách pháp luật của nhà nước; thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc thực hiện quy chế của ngành; Tổ chức cho 100% GV ký cam kết không vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Thực hiện nghiêm túc phân công giáo viên, nhân viên tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo chế độ sinh hoạt một ngày, công khai tại nhà trường và lưu tại hồ sơ quản lý. Kiểm tra, giám sát việc phối hợp, thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm để đảm bảo an toàn cho trẻ (giờ đón, trả trẻ). Chỉ đạo giáo viên chấp hành tốt các quy định của pháp luật, chú trọng chế độ sinh hoạt một ngày, chế độ ăn của trẻ, duy trì thực hiện sổ nhật ký nhóm lớp, thống nhất với cha mẹ trẻ đăng ký người đón trẻ. Đảm bảo đủ số lượng nhân viên bảo vệ theo quy định và tập huấn cho nhân viên bảo vệ về an toàn trường học. Ban giám hiệu chỉ đạo nhân viên bảo vệ đảm bảo thường trực bảo vệ trường 24/24 giờ; thực hiện đúng lịch trực theo phân công đã được BGH duyệt. Thực hiện nghiêm túc và thường xuyên sổ giao ca trực bảo vệ; Đảm bảo trật tự an toàn trong toàn bộ trường học, trong giờ học không cho học sinh ra ngoài nếu không được phép của BGH hoặc giáo viên dạy. Quan tâm sát sao tới học sinh trong giờ đón và giờ trả trẻ.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, vệ sinh môi trường phòng chống các dịch bệnh, phòng chống tai nạn thương tích: Dịch bệnh đau mắt đỏ, tay chân miệng, sốt xuất huyết, Cúm A, tay chân miệng; Đảm bảo đủ điều kiện phục vụ và triển khai công tác phòng chống dịch bệnh thực hiện đúng quy định; Xây dựng các kế hoạch, phương án phòng dịch, tập huấn cho 100% CBGVNV thực hiện các phương án; Có biện pháp xử lý kịp thời khi dịch bệnh xảy ra. Thực

hiện tốt công tác đảm bảo vệ sinh môi trường, tổng vệ sinh, phun hóa chất khử khuẩn phòng chống các dịch bệnh trong nhà trường theo định kỳ.

- Xây dựng kế hoạch tập huấn PCCC trong nhà trường; Mời công an PCCC huyện Thanh Trì về tập huấn phương án PCCC cho 100% CBGVNV nhà trường vào tháng 12/2024 và chỉ đạo giáo viên thực hiện hiệu quả lồng ghép kiến thức kỹ năng PCCC cho trẻ trong các hoạt động và tổ chức diễn tập PCCC toàn trường.

2. Thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe trẻ em

a. Thực trạng:

- Bếp ăn nhà trường được thiết kế theo quy trình bếp 1 chiều, có đầy đủ trang thiết bị phục vụ công tác bán trú, đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm.

- Nhà trường cùng Ban đại diện cha mẹ học sinh đã lựa chọn, ký hợp đồng với công ty cung cấp thực phẩm có đủ tư cách pháp nhân và được UBND huyện thẩm duyệt hồ sơ năng lực.

- Nhà trường đã và đang ứng dụng CNTT phần mềm trong quản lý chăm sóc nuôi dưỡng trẻ. Tổng số trẻ ăn bán trú 443/443 trẻ đạt 100%. Thực hiện bữa ăn tiêu chuẩn với mức ăn 35.000đ/1/trẻ/1 ngày.

b. Chỉ tiêu:

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Y tế, UBND Thành phố, Sở Y tế, UBND huyện Thanh Trì... về việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ, vệ sinh an toàn thực phẩm (VSATTP); Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

- Thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng trẻ em theo quy định của Chương trình GDMN và Quy chế chuyên môn của ngành, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. 100% trẻ ăn bán trú với mức ăn 35.000đ/trẻ/ngày từ tháng 10/2024. Bảo đảm chất lượng bữa ăn, đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm và phù hợp với cá nhân trẻ. Tiếp tục thực hiện tốt phần mềm quản lý chăm sóc nuôi dưỡng.

- Phấn đấu duy trì 02 bếp ăn đạt tiêu chuẩn VSATTP; Thực hiện nghiêm các điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định.

- Đảm bảo nước uống cho trẻ đủ, vệ sinh và phù hợp với thời tiết.

- 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ 1 lần/ năm; 100% trẻ được cân đo theo dõi biểu đồ tăng trưởng chính xác, đúng thời gian quy định. Trẻ SDD, thấp còi, cân nặng cao hơn độ tuổi cân, đo hằng tháng. Phấn đấu giảm tỷ lệ trẻ thấp còi từ 3.8 % cuối năm còn dưới 1.5 %; giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng từ 4.5 % cuối năm còn dưới 2 %; Giảm tỷ lệ béo phì từ 2.3 % cuối năm còn dưới 1.3 %.

- Đảm bảo phòng y tế ở 02 cơ sở có đủ trang thiết bị, cơ số thuốc theo danh mục, quản lý lưu trữ hồ sơ sức khỏe trẻ, danh bạ điện thoại liên hệ cần thiết của cơ quan chức năng trên địa bàn xã Vĩnh Quỳnh.

- 100% trẻ có kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe.

c. Giải pháp thực hiện:

- Nhà trường cập nhật kịp thời và triển khai tới 100% CBGVNV các văn bản chỉ đạo của UBND huyện, phòng GDĐT huyện Thanh Trì, trung tâm y tế huyện Thanh Trì về vệ sinh an toàn thực phẩm, y tế trường học; Thường xuyên kiểm tra rà soát, bảo dưỡng các thiết bị tại bếp nhằm đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy. Công khai, tăng cường sự giám sát của cha mẹ trẻ trong công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, chế biến, tổ chức bữa ăn cho trẻ, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong trường; Nghiêm cấm vi phạm khẩu phần ăn của trẻ dưới mọi hình thức. Nhà trường cùng Ban đại diện cha mẹ học sinh lựa chọn, ký hợp đồng thực phẩm, nước uống tinh khiết với các Công ty có đầy đủ hồ sơ năng lực pháp lý đã được UBND huyện Thanh Trì thẩm duyệt (Công ty cổ phần Davicorp Việt Nam, Chi nhánh công ty TNHH LaVie tại Hà Nội) và công khai các đơn vị được lựa chọn theo quy định.

- Xây dựng thực đơn nhà trẻ, mẫu giáo riêng, phù hợp với độ tuổi trẻ theo Chương trình GDMN; Công khai thực đơn, tiền ăn theo quy định. Tiếp tục ứng dụng phần mềm trong quản lý chăm sóc nuôi dưỡng, xây dựng bữa ăn tiêu chuẩn đảm bảo mức tiền ăn là 35.000đ/trẻ/ngày. Đảm bảo các nguyên tắc: đủ lượng Calo; cân đối các chất theo quy định; thực đơn sử dụng đa dạng nhiều loại thực phẩm trong bữa ăn của trẻ; thực đơn theo mùa và phù hợp với độ tuổi trẻ. Tăng cường rau xanh, quả chín, sữa và các chế phẩm từ sữa đảm bảo theo quy định, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng; không sử dụng các món ăn được chế biến sẵn (Bánh ngọt, mì tôm, giò, chả...).

- Cam kết trách nhiệm đảm bảo ATTP của trường có xác nhận của Hiệu trưởng; tập huấn kiến thức ATTP cho CBGVNV tham gia hoạt động bán trú; phối hợp với bệnh viện Melatec khám sức khỏe cho CBGVNV tham gia hoạt động bán trú. Thường xuyên kiểm tra, rà soát chất lượng, nguồn gốc, hạn sử dụng, giá thực phẩm của các nhà cung ứng. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giám sát và công khai quy trình giao nhận thực phẩm, chế biến món ăn cho trẻ.

- Chỉ đạo giáo viên khi dùng cây nước nóng cần đảm bảo nhiệt độ nước an toàn và hướng dẫn trẻ sử dụng. Không để bình nước uống ở nơi có ánh sáng chiếu trực tiếp. Bình nước tinh khiết được vệ sinh sạch, có giá/kệ đặt trong kho cất giữ. Hệ thống bể chứa nước có khóa, nắp đậy, lưới chắn côn trùng đầy đủ và

được thau rửa định kỳ đảm bảo vệ sinh, an toàn. Thực hiện xét nghiệm nước sinh hoạt 2 lần/năm theo QCVN 1-1/2018/BYT, xét nghiệm nước uống đóng bình 2 lần/năm theo QCVN 6-1:2010/BYT.

- Liên hệ với Trung tâm y tế huyện tổ chức khám sức khỏe cho trẻ. Chỉ đạo Nhân viên y tế kết hợp với giáo viên thực hiện cân đo, theo dõi biểu đồ tăng trưởng cho trẻ vào tuần 3 tháng 9, tháng 12 và tháng 3. Thông báo phụ huynh trước 02 ngày để phụ huynh cho trẻ đi học đều hoàn thành tốt công tác cân đo. Tuyên truyền với phụ huynh về chế độ dinh dưỡng, các hoạt động can thiệp, điều chỉnh chế độ ăn, hình thức tập luyện vận động phù hợp đối với trẻ SDD, thừa cân, béo phì. Phối hợp chặt chẽ với phụ huynh cùng có các biện pháp chăm sóc phù hợp để giảm tỷ lệ trẻ SDD, thừa cân, béo phì cho trẻ.

- Chỉ đạo nhân viên y tế xây dựng kế hoạch y tế học đường, dự trù kinh phí phục vụ công tác y tế trong nhà trường; trình Ban giám hiệu phê duyệt mua đủ cơ sở thuốc theo danh mục quy định tại Quyết định số 827/QĐ-SYT ngày 06/5/2015 của Sở Y tế ban hành danh mục thuốc thiết yếu, trang thiết bị y tế dùng trong phòng y tế của các trường học trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Chỉ đạo giáo viên nghiêm túc thực hiện quy chế chăm sóc nuôi dưỡng trẻ. Chú trọng rèn nề nếp thói quen, kỹ năng vệ sinh cá nhân cho trẻ. Thực hiện đổi mới hình thức tổ chức bữa ăn cho trẻ như: ăn cơm bằng khay, bữa ăn gia đình, ăn buffe... phù hợp với độ tuổi, tạo cơ hội cho trẻ trải nghiệm các kỹ năng, thói quen tự phục vụ, hành vi ăn uống văn minh. Tăng cường dự giờ giáo viên thực hiện tổ chức các hoạt động để đánh giá nề nếp thói quen vệ sinh của 100% học sinh toàn trường.

3. Quản lý sát sao về đồ dùng chăm sóc nuôi dưỡng.

- Khảo sát cơ sở vật chất phục vụ công tác chăm sóc nuôi dưỡng:
- Trực tiếp yêu cầu giáo viên trên lớp kiểm tra số lượng đồ dùng phục vụ bữa ăn bằng cách tính số cháu trên số bàn ăn và tính xem lớp mình cần những đồ dùng gì với số lượng là bao nhiêu sau đó các lớp gửi lại số liệu cho nhà bếp tại khu của mình, bếp trưởng tổng hợp số liệu các lớp lại và đếm số lượng hiện có tại bếp xem thiếu bao nhiêu và xem đồ dùng nhà bếp còn thiếu những gì, số lượng là bao nhiêu, thống kê báo cáo số liệu hiện có, số liệu cần bổ xung gửi cho ban giám hiệu để nhà trường có kế hoạch bổ xung những đồ dùng còn thiếu.
- Phân công trách nhiệm bảo quản đồ dùng cho giáo viên tại lớp.
- Thường xuyên thống kê số liệu các đồ dùng còn thiếu, điều tra, khảo sát lại số đồ dùng đã có và số đồ dùng cần bổ xung, các đồ dùng hỏng có thể sửa chữa, tham mưu trong ban giám hiệu để sửa chữa, bổ xung. Kịp thời phát hiện

và loại bỏ các đồ dùng dễ gây tai nạn thương tích cho trẻ. Phân công bếp trưởng phụ trách quản lý, bảo quản đồ dùng ăn uống tại bếp ăn.

- Sau khi khảo sát đồ dùng phục vụ nuôi dưỡng tại bếp ăn và khi đã được bổ xung, yêu cầu giáo viên vào sổ chất lượng, cô nuôi vào sổ tay riêng, kiểm tra theo học kỳ. Khi có sự thay đổi nhân sự, yêu cầu có sự bàn giao đồ dùng và ký nhận của người được bàn giao. Cuối năm kiểm tra lại có đánh giá về mức độ sử dụng và tỷ lệ hao mòn.

4. Tăng cường kiểm tra bếp ăn, giờ ăn và các hoạt động chăm sóc trẻ.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra của cá nhân theo tuần, tháng, năm.

- Thường xuyên kiểm tra dự quy chế nuôi của bếp, giáo viên theo các hình thức: Báo trước, tăng cường kiểm tra đột xuất....

- Nghiêm túc tổ chức họp tổ nuôi định kỳ 2 tuần/lần để kịp thời triển khai kế hoạch và rút kinh nghiệm, động viên khen thưởng giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện quy chế, quy định của ngành tốt.

- Hàng ngày tranh thủ thời gian kiểm tra giờ giao nhận thực phẩm, kiểm tra bếp ăn. Xây dựng bảng chia định lượng thực phẩm sống ra thực phẩm chín, kiểm tra đột xuất số lượng thực phẩm sau khi sơ chế, đun chín so với số lượng thực phẩm sống đã nhận. Nghiêm cấm mọi hành vi vi phạm khẩu phần ăn của trẻ.

- Kiểm tra thường xuyên hoạt động vệ sinh trước và sau khi ăn, hoạt động tổ chức giờ ăn, ngủ, giờ đón và trả trẻ. Chú trọng kiểm tra giờ ăn và việc chăm sóc các cháu suy dinh dưỡng, các cháu thấp còi...

5. Xây dựng môi trường vệ sinh, khung cảnh Xanh - An toàn - Hạnh phúc đối với trẻ.

- Thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở các lớp vệ sinh khi có rác bẩn và không để rác ứ đọng, vệ sinh thùng rác thường xuyên tại các lớp, bổ xung đầy đủ thùng rác có nắp đậy cho các lớp. Tại bếp ăn, nhân viên nuôi chú ý vệ sinh sạch sẽ không để thực phẩm trực tiếp xuống đất, làm đâu gọn đấy đứng dậy sạch ngay.

- Kiểm tra điều chỉnh lịch vệ sinh ở các lớp, kiểm tra việc thực hiện lịch vệ sinh của giáo viên, nhân viên nhà bếp. Chú ý vệ sinh hàng ngày khăn mặt, ca cốc...Vệ sinh hàng tuần đối với đồ chơi, gối, chiếu, quạt, quét mạng nhện...Cuối tuần thứ 6 tổng vệ sinh ca cốc, khăn mặt, vệ sinh lớp., bếp.

- Trực tiếp theo dõi giáo viên, nhân viên loại bỏ đồ dùng đồ chơi hỏng gây mất an toàn cho trẻ.

- Định kỳ 6 tháng phun thuốc diệt côn trùng, ruồi, bọ, muỗi: Tháng 01 và tháng 06.

- Phân công bảo vệ trồng cây xanh, nhặt cỏ và chăm sóc cây xanh, huy động phụ huynh tham gia ủng hộ cây vào các dịp tết, mùa xuân.

- Chỉ đạo giáo viên dạy trẻ ý thức vệ sinh môi trường: Vứt rác vào nơi quy định, không ngắt hoa, bẻ cành...

- Chỉ đạo giáo viên nhân viên tổng vệ sinh toàn khu của mình vào chiều thứ 6 hàng tuần.

6. Tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, tai nạn thương tích cho trẻ.

- Chỉ đạo đồng chí nhân viên y tế xây dựng kế hoạch y tế học đường, thường xuyên kiểm tra tủ thuốc và bổ xung thuốc 2 lần/ năm vào tháng 09 và tháng 01.

- Bổ sung cho 100% các lớp sổ nhật ký đón, trả trẻ, theo dõi thuốc và các cháu ốm đau đột xuất có chữ ký của phụ huynh, của giáo viên nhận thuốc.

- Chỉ đạo nhân viên y tế kết hợp với y tế xã, giáo viên, nhân viên, phụ huynh lên mạng cập nhật thông tin, sưu tầm tài liệu, bài tuyên truyền về dịch bệnh xảy ra như: Dịch sốt xuất huyết, dịch tiêu chảy cấp, dịch tay chân miệng, dịch đau mắt đỏ, rubela, dịch cúm A H1N1, dịch cúm AH5N1...

- Động viên khuyến khích nhân viên y tế sưu tầm các bài tuyên truyền, thiết kế các bài giảng tuyên truyền về cách phòng chống dịch bệnh, tới cán bộ giáo viên nhân viên vào các buổi họp toàn trường cuối tháng và đọc tuyên truyền tới phụ huynh vào các giờ đón và trả trẻ.

- Kiểm tra sát sao trong giờ đón và trả trẻ: Yêu cầu giáo viên trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ, quan sát và phát hiện bệnh kịp thời để có biện pháp phòng tránh.

- Giáo viên trên lớp thực hiện nghiêm túc việc tráng cốc uống nước cho trẻ bằng nước sôi vào buổi sáng trước khi trẻ đến lớp.

- Chỉ đạo giáo viên lau sàn lớp bằng nước sát khuẩn vào buổi sáng trước khi trẻ đến lớp và buổi chiều trước khi ra về khi đang có dịch bệnh xảy ra.

- Chỉ đạo giáo viên mỗi lớp làm 01 mảng tuyên truyền về dịch bệnh, các bệnh thường gặp theo mùa, đề phòng tai nạn thương tích cho trẻ... tại lớp của mình. Có kế hoạch kiểm tra giáo viên về việc thay đổi thường xuyên các bài tuyên truyền phù hợp với thời điểm dịch bùng phát.

- Cùng nhân viên y tế tăng cường kiểm tra vệ sinh cá nhân trẻ, vệ sinh lớp học, nhà vệ sinh tại các lớp....

- Chỉ đạo giáo viên lồng ghép giáo dục ý thức vệ sinh cho trẻ ở mọi lúc mọi nơi: Rửa tay trước và sau khi ăn, sau đi vệ sinh, không cho tay vào miệng, không ngậm đồ chơi, thường xuyên cắt móng tay ngắn, đánh răng, súc miệng nước muối hàng ngày...

IV. KẾ HOẠCH TẬP HUẤN, BỒI DƯỠNG CHUYÊN ĐỀ CHO GVNV

Thời gian	Nội dung chuyên đề	Đối tượng	Ghi chú
Tháng 8	Tập huấn “Phòng chống tai nạn thương tích” cho CBGVNV nhà trường”	GVNV	
Tháng 9	Tập huấn “Phổ biến kiến thức về ATTP”;	GVNV	
	Tập huấn “Phòng chống dịch bệnh”;	GVNV	
Tháng 10	Tổ chức kiến tập thực hiện quy chế chăm sóc nuôi dưỡng tại lớp A2, B4, C2, D3, D4	GVNV	
	Tập huấn quy trình quản lý nuôi dưỡng.	Nhân viên	
Tháng 11	Tập huấn cho nhân viên nuôi dưỡng phần mềm chăm sóc nuôi dưỡng	Nhân viên	
Tháng 12	Tập huấn tuyên truyền phòng chống các dịch bệnh cho trẻ	GVNV	
	Tập huấn PCCC cho CBGVNV	GVNV	
Tháng 1 Tháng 2	Tập huấn “Phòng chống bạo hành trẻ em”	GVNV	
Tháng 3	Tập huấn phòng chống các dịch bệnh truyền nhiễm.	GVNV	
Tháng 4	Tập huấn phòng chống các dịch bệnh truyền nhiễm.	GVNV	
Tháng 5	Tập huấn phòng chống dịch bệnh mùa hè cho CBGVNV.	GVNV	

V. DANH SÁCH NVND ĐĂNG KÝ THI ĐUA NĂM HỌC 2024 - 2025:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Ngày vào trường	TĐCM	Thành phần		Đăng ký thi đua năm học 2024-2025
					Đảng viên	Đoàn viên	
1	Nguyễn Thị Hạnh	1971	2003	TCNA			LĐTĐ
2	Vũ Thị Phương	1979	2009	TCNA			BK UBND TP
3	Đỗ Thị Thơm	1983	2007	CĐNA	x		CSTĐ cơ sở, BK của Bộ

							GD&ĐT
4	Nguyễn Thị Tươi	1987	2008	CĐNA	x		LĐTT
5	Nguyễn Thu Thúy	1989	2013	TCNA		x	LĐTT
6	Bùi T Thanh Thủy	1985	2012	CĐNA	x		LĐTT
7	Nguyễn Thanh Yên	1983	2018	TCNA	x		LĐTT
8	Nguyễn Thị Thúy	1977	2018	TCNA	x		LĐTT
9	Bùi Thị Thu Hiền	1980	2019	CĐNA	x		LĐTT
	Tổng:			CĐ: 04	06	01	LĐTT: 07
				TC: 05			CSTĐ: 01
							BK của Bộ GD&ĐT: 01
							BK UBND Thành phố: 01

Nơi nhận:

- Đ/c HT (Đề b/c)
- Lưu VT.

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH**Phó hiệu trưởng****Nguyễn Thị Thu Hằng****PHÊ DUYỆT CỦA HIỆU TRƯỞNG**

.....

.....

.....

.....

.....

Hiệu Trưởng



An Thị Bích Đào

<p>3. Đánh giá về việc thực hiện kế hoạch tháng</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
<p>4. Nhận xét của Hiệu trưởng</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>

Tháng 9 năm 2024

<p>1. Trọng tâm công tác tháng 9/2024</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp cùng BGH triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo năm học 2024-2025: Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN; Lịch trình hoạt động chuyên môn; Hướng dẫn thực hiện qui chế chuyên môn; Kế hoạch kiến tập của PGD&ĐT huyện Thanh Trì - Phối hợp cùng BGH tổ chức khai giảng năm học mới 2024-2025 vào ngày 5/9/2024 - Kiểm tra ổn định nề nếp các lớp đầu năm học. - Xây dựng các lớp điểm chuyên đề tại trường về chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. - Kết hợp với BGH xây dựng Dự thảo kế hoạch năm học 2024-2025. - Tham gia dự họp giao ban, sinh hoạt chuyên môn (theo lịch của PGD&ĐT huyện). - Phối hợp cùng BGH và GV, NV phụ trách hoàn thiện hồ sơ và thủ tục trình các cấp xin thành lập Chi bộ, Công đoàn trường, Đoàn thanh niên...các ban ngành đoàn thể.
---	---

	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia họp hội đồng sư phạm hàng tháng. - Kết hợp các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ kiểm tra theo kế hoạch
<p>2. Điều chỉnh và bổ sung kế hoạch tháng</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
<p>3. Đánh giá về việc thực hiện kế hoạch tháng</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
<p>4. Nhận xét của Hiệu trưởng</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>

Tháng 11 năm 2024

<p>1. Trọng tâm công tác tháng 11/2024</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Áp dụng thực đơn mùa Đông cho trẻ bắt đầu từ ngày 01/11/2024. Tăng cường kiểm tra giao nhận thực phẩm, chế biến món ăn và tổ chức giờ ăn các lớp theo thực đơn mới - Kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn của giáo viên, nhân viên. - Phối hợp cùng BGH tổ chức các hoạt động Kỷ niệm 70 năm thành lập ngành Giáo dục Hà Nội. - Phối hợp cùng BGH tổ chức kỷ niệm 42 năm ngày Nhà
--	---

<p>4. Nhận xét của Hiệu trưởng</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
------------------------------------	--

Tháng 12 năm 2024

<p>1. Trọng tâm công tác tháng 12/2024</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường kiểm tra giao nhận thực phẩm, chế biến món ăn và tổ chức giờ ăn các lớp theo thực đơn mới - Kiểm tra thực hiện qui chế chuyên môn của giáo viên, nhân viên. - Đảm bảo an toàn cho 100% trẻ đi học tại trường. - Chỉ đạo cân đo và theo dõi biểu đồ tăng trưởng cho trẻ. - Kết hợp BGH Chỉ đạo khám sức khỏe học sinh toàn trường - Phối hợp tổ chức kiến tập quy chế chăm sóc nuôi dưỡng trẻ tại lớp. - Đón đoàn kiểm tra phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi. - Kết hợp các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ kiểm tra theo kế hoạch - Phối hợp cùng BGH chỉ đạo giáo viên tham gia Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp Huyện năm học 2024-2025. - Phối hợp cùng BGH tổ chức kiến tập, tập huấn chuyên đề cấp trường theo kế hoạch: Tập huấn PCCC cho CBGVNV - Tham gia sinh hoạt chi bộ mừng 3 hàng tháng - Tham gia họp hội đồng sư phạm hàng tháng.
<p>2. Điều chỉnh và bổ sung kế hoạch tháng</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
<p>3.Đánh giá về việc thực hiện kế hoạch tháng</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>

	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
4. Nhận xét của Hiệu trưởng	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>

Tháng 01 năm 2025

1. Trọng tâm công tác tháng 01/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra thực hiện qui chế chuyên môn của giáo viên, nhân viên. - Kết hợp BGH tổ chức sơ kết học kỳ I năm học 2024-2025 - Báo cáo, số liệu thống kê HK I của trường lên PGD - Chỉ đạo thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh cho trẻ trong mùa Đông Xuân. - Kết hợp các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ kiểm tra theo kế hoạch - Phối hợp cùng BGH tổ chức liên hoan “Bé khỏe - Bé ngoan” cấp trường. Đăng ký tham gia liên hoan “Bé khỏe - Bé ngoan” cấp Huyện. - Tham dự Tổng kết Hội thi GVDG cấp Huyện năm học 2024-2025. - Tham dự kiến tập cấp huyện - Phối hợp cùng BGH tổ chức kiến tập, tập huấn chuyên đề cấp trường theo kế hoạch. - Chỉ đạo trang trí trường, lớp đón Tết Nguyên Đán - Phối hợp cùng BGH tổ chức Liên hoan văn nghệ Chào Xuân 2025, Hội chợ quê. - Nghỉ tết Nguyên Đán 2025 theo văn bản hướng dẫn cấp trên - Tham gia sinh hoạt chi bộ mừng 3 hàng tháng - Tham gia họp hội đồng sư phạm hàng tháng.
-------------------------------------	---

<p>3. Đánh giá về việc thực hiện kế hoạch tháng</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
<p>4. Nhận xét của Hiệu trưởng</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>

=

Tháng 05 năm 2025

<p>1. Trọng tâm công tác tháng 5/2025</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra thực hiện qui chế chuyên môn của giáo viên, nhân viên. - Nộp báo cáo tổng kết năm học, báo cáo thi đua về Phòng GD&ĐT. - Tham dự hướng dẫn hoạt động hè 2024 do PGD tổ chức. Xây dựng kế hoạch hoạt động hè, kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, giáo viên, nhân viên hè 2025. - Tập huấn phòng chống dịch bệnh mùa hè cho CBGVNV. - Tổng kết năm học, tổ chức tết thiếu nhi 1/6, chia tay học sinh lớp MG lớn ra trường. - Phối hợp cùng PGD&ĐT và UBND xã Vĩnh Quỳnh kiểm tra các nhóm lớp tự thực trên địa bàn. - Thực hiện kiểm tra nội bộ tháng 5 theo kế hoạch - Tham gia sinh hoạt chi bộ mừng 3 hàng tháng - Tham gia họp hội đồng sư phạm hàng tháng.
<p>2. Điều chỉnh và bổ sung kế hoạch tháng</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>

3.Đánh giá về việc thực hiện kế hoạch tháng	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
4. Nhận xét của Hiệu trưởng	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>

Tháng 06, 07, 08 năm 2025

1. Trọng tâm công tác	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức hoạt động hè, phân công giáo viên, nhân viên trực hè. -Tổ chức hoạt động hè theo yêu cầu của phụ huynh và theo hướng dẫn của các cấp quản lý. - Cân đo và theo dõi biểu đồ tăng trưởng theo qui định. - Rà soát thống kê toàn bộ CSVC, lên kế hoạch tu bổ, sửa chữa cải tạo đầu tư trang thiết bị, đồ dùng dạy học. - Tổ chức cho CBGVNV tập huấn, tham quan ngoại khóa. - Tuyển sinh trẻ từ 18 tháng - 6 tuổi trên địa bàn được tuyển sinh. - Tham dự bồi dưỡng thường xuyên 2025 do sở, PGD tổ chức cho CB, GV, NV. - Tổ chức bồi dưỡng hè cho đội ngũ giáo viên và nhân viên. - Tham dự hội nghị triển khai nhiệm vụ năm học 2025-2026 do Phòng GD&ĐT huyện tổ chức. - Chuẩn bị CSVC cho năm học mới 2025- 2026. - Tham gia sinh hoạt chi bộ mừng 3 hàng tháng - Tham gia họp hội đồng sư phạm hàng tháng.
-----------------------	--

2. Điều chỉnh và bổ sung kế hoạch tháng
3.Đánh giá về việc thực hiện kế hoạch tháng
4. Nhận xét của Hiệu trưởng

